TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 745/2019/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 02 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 và Điều 116 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 615/2019/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Bùi Hồng Ph., sinh năm: 1996.
Địa chỉ: ấp 2, xã LMX, huyện BC, Thành phố H.

Ông Phạm Phương B., sinh năm: 1990;
Địa chỉ: ấp 2, xã LMX, huyện BC, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 7 năm 2019, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Hồng Ph. và ông Phạm Phương B. thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận ký kết hôn số 130/2014, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã TH, huyện CN, tỉnh CM cấp ngày 22/9/2014 không còn giá trị pháp lý.

[2]. Về con chung: Bà Bùi Hồng Ph. và ông Phạm Phương B. thỏa thuận giao hai con chung tên Phạm Phương A., giới tính nữ, sinh ngày 02/9/2014 và trẻ Phạm Phương N., giới tính nữ, sinh ngày 01/4/2017 cho ông Phạm Phương B. trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Bùi Hồng Ph. không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Bùi Hồng Ph. có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau này.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Hồng Ph. và ông Phạm Phương B. thuận tình ly hôn. Giấy chứng nhận ký kết hôn số 130/2014, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã TH, huyện CN, tỉnh CM cấp ngày 22/9/2014 không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Bà Bùi Hồng Ph. và ông Phạm Phương B. thỏa thuận giao hai con chung tên Phạm Phương A., giới tính nữ, sinh ngày 02/9/2014 và trẻ Phạm Phương N., giới tính nữ, sinh ngày 01/4/2017 cho ông Phạm Phương B. trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Bùi Hồng Ph. không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Bà Bùi Hồng Ph. có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con sau này.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do bà Bùi Hồng Ph. và ông Phạm Phương B. chịu nhưng được trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà bà Ph. và ông B. đã nộp theo biên lai thu số AA/2019/0002304 ngày 18/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Bình Chánh;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tấn Việt